TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 229/2020/QĐST- HNGĐ	*TP. Thanh Hóa, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA.

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 278/2020/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Thọ V - Sinh năm 1985

2. Chị Đào Thị Kim A - Sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Số nhà A, đường N, phường A, thành phố Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 7 năm 2020, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại, nên anh, chị không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa và anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Thọ V và chị Đào Thị Kim A đều xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Nên anh, chị đã thật sự tự nguyện ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh, chị.

[2] Về con chung: Anh, chị có 02 con chung là cháu Lê Đào Bảo A - Sinh ngày 13/3/2016 và cháu Lê Thọ Bình A - Sinh ngày 23/10/2018.

Ly hôn anh, chị thỏa thuận: Giao cho chị Đào Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đào Bảo A và giao cho anh Lê Thọ V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thọ Bình A.

Anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lê Đào Bảo A cùng chị Đào Thị Kim A mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ khi ly hôn đến khi cháu Lê Đào Bảo A thành niên.

Anh V và chị Kim A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Thọ V và chị Đào Thị Kim A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh, chị thỏa thuận chị Đào Thị Kim A chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thọ V và chị Đào Thị Kim A.

- Về con chung: Công nhận các cháu Lê Đào Bảo A - Sinh ngày 13/3/2016 và cháu Lê Thọ Bình A - Sinh ngày 23/10/2018 là con chung của anh Lê Thọ V và chị Đào Thị Kim A.

Giao cho chị Đào Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đào Bảo A và giao cho anh Lê Thọ V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thọ Bình A.

Anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lê Đào Bảo A cùng chị Đào Thị Kim A mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2020 đến khi cháu Lê Đào Bảo A thành niên.

Anh V và chị Kim A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đào Thị Kim A chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0001213 ngày 30/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị Đào Thị Kim A đã nộp đủ lệ phí).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND phường An Hưng, TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Hương